

Số: ~~846~~ /STP-XDKTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 30 tháng 5 năm 2017

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được văn bản số 2591/STNMT-KHTC ngày 12/5/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo được cơ quan soạn thảo gửi đến theo quy định gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định.
- Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình, Đề án.
- Bản cáo tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị (Báo cáo số 206/BC-STNMT ngày 28/4/2017); bản sao văn bản góp ý của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

II. Đánh giá chung nội dung dự thảo xây dựng

Căn cứ Luật phí và lệ phí; khoản 4 Điều 4 và điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “a) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định này. Chậm nhất đến ngày 30 tháng 6 năm 2017 Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương”.

Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên. Vì vậy, việc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

III. Thẩm định nội dung dự thảo

1. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Tại Điều 1 - Về kỹ thuật trình bày

- Để nội dung quy định được rõ ràng hơn đề nghị tại đầu các đoạn tại điểm b khoản 1, cơ quan soạn thảo trình bày theo hình thức bằng các gạch đầu dòng.

- Khoản 2: đề nghị thay các gạch đầu dòng bằng các ký tự điểm a), b).

b) Về đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản: theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản xác định là những *đối tượng hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại*. Tuy nhiên, tại dự thảo xây dựng mức thu phí cho khoáng sản không kim loại, vì vậy để đảm bảo tính phù hợp với quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP và nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ hơn đối với vấn đề này.

c) Quy định về mức thu phí

- So với quy định mức mức thu phí trước đây được quy định tại Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác từng loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thì dự thảo quy định mức thu cho 16 loại khoáng sản giảm 01 loại khoáng sản, cụ thể mức thu phí đối với đá Granit được lồng ghép vào loại đá ốp lát với mức thu là 70.000 đồng/m³ (trước đây quy định mức thu riêng là 30.000 đồng/tấn); các loại khoáng sản còn lại giữ nguyên mức thu so với Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND.

- Đối với trường hợp khai thác thêm loại khoáng sản khác loại khoáng sản được cấp phép thì người nộp phí phải nộp phí bảo vệ môi trường theo mức thu của loại khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép khai thác cho loại khoáng sản khai thác thêm. Tuy nhiên, khi dự thảo quy định thì cần xác định rõ cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định tại Luật khoáng sản ngày 17/11/2010 và yêu cầu đặt ra là loại khoáng sản này không nằm trong biểu mức thu phí do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, hơn nữa việc quy định mức thu phí phải thực hiện theo quy định pháp luật chứ không theo quy định của cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh việc thu phí đối với trường hợp khai thác thêm khoáng sản khác thì người nộp phí phải nộp phí bảo vệ môi trường với mức thu phí theo quy định pháp luật.

Bên cạnh đó, nội dung gạch đầu dòng thứ nhất và thứ hai: đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình rõ hơn, việc quy định khai thác khoáng sản thêm ngoài loại khoáng sản được cấp phép có trùng với loại khoáng sản chưa phát hiện hay không. Theo đó, khoáng sản chưa phát hiện có thể hiểu là quặng khoáng sản kim loại hay là 01 loại khoáng sản mới ngoài các loại khoáng sản được quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP.

2. Đối với dự thảo Đề án

a) Tại điểm đ khoản 7 mục III– Mức thu phí đối với các trường hợp khác

Tại gạch đầu dòng thứ nhất và thứ hai: nội dung trình bày tại dự thảo có sự khác biệt so với quy định tại Nghị quyết, vì cả 02 điều thuộc trường hợp mức thu phí các khoáng sản không được quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thì được áp dụng mức thu tối đa tại biểu mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định số 164/2016/NĐ-CP. Trong khi tại Nghị quyết được chia làm 02 nhóm gồm: khoáng sản phát sinh ngoài các khoáng sản được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu và khoáng sản thu được khác với loại khoáng sản được cấp giấy phép khai thác. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất nội dung xây dựng giữa Đề án và Nghị quyết.

b) Tại khoản 8 mục III– Đánh giá khả năng đóng góp của người nộp phí và hiệu quả thu phí

Nội dung trình bày tại dự thảo chỉ mới đề cập đến mục đích của việc quy định mức thu phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn, chưa nêu được tính hiệu quả thu phí, cụ thể: tác động đến nguồn thu của ngân sách địa phương; tác động về mặt kinh tế; tác động về mặt xã hội; về môi trường. Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung đánh giá về khả năng đóng góp của các đối tượng nộp phí (*phân tích thêm mức thu phí được quy định có phù hợp chưa về khả năng tài chính của đối tượng nộp phí*).

c) Tại điểm a khoản 9 mục III– Hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản

Dự thảo trình bày Hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện theo tờ khai mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ. Tuy nhiên, Thông tư số 28/2011/TT-BTC đến nay đã hết hiệu lực được thay thế bằng Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

d) Tại khoản 10 mục III

Đề nghị trình bày đầy đủ số ký hiệu của Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND.

e) Đề nghị các nội dung tương tự, cơ quan soạn thảo trình bày thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

3. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Tại nội dung phần C – Quá trình xây dựng Nghị quyết

Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung trình bày về quy trình thực hiện như xin chủ trương đề nghị xây dựng Nghị quyết, thực hiện thủ tục góp ý, thẩm

định; theo đó bổ sung nội dung thẩm định của Sở Tư pháp đối với các nội dung cần giải trình hoặc không tiếp thu.

b) Tại mục II phần D

Đề nghị không trình bày nội dung **Điều 2. Tổ chức thực hiện** tại Tờ trình mà thay bằng nội dung khoản 11 mục III của Đề án. Đồng thời đoạn “Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai....xem xét, thông qua./” đề nghị chỉnh sửa như sau: “Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./”

(Xin gửi kèm theo: Đề án, Nghị quyết) ”.

c) Đề nghị các nội dung tương tự, cơ quan soạn thảo trình bày thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

IV. Kết luận thẩm định

Sở Tư pháp nhất trí việc trình dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu các ý kiến nêu tại báo cáo thẩm định để hoàn thiện dự thảo trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban Pháp chế;
 - Ban KT-NS;
 - VP. UBND tỉnh (phối hợp);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Anh Đào – TĐ2017)



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature]
Viên Hồng Tiến